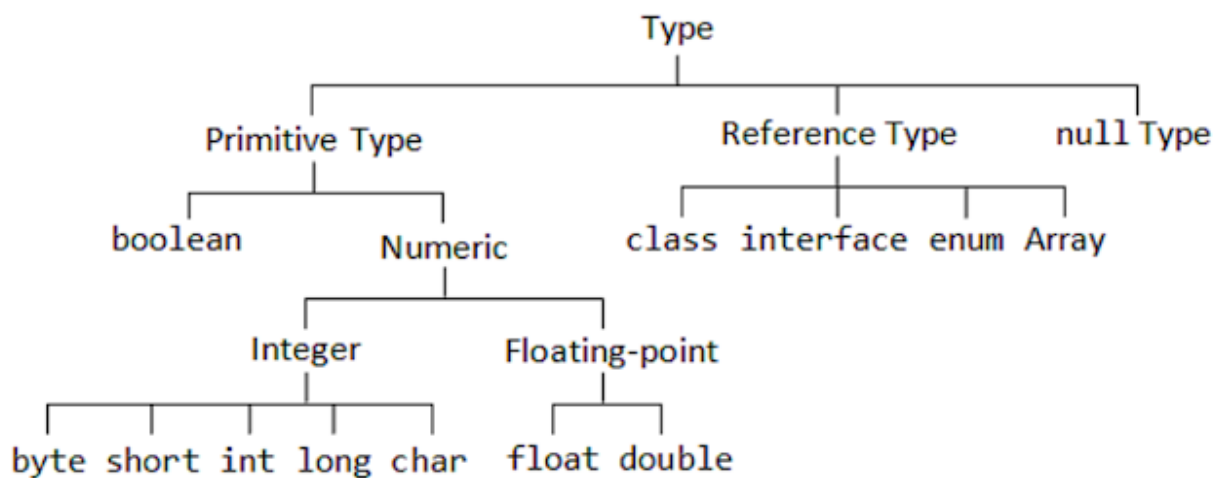


# Khác biệt giữa Primitive datatype và refercen Datatype

## Contents

Default value and Null.....	1
Lưu trữ chúng .....	1
Sử dụng toán tử = operator .....	2
So sánh sử dụng == .....	3
Return Giá trị của hàm .....	5
Độ lớn lưu trữ .....	5
Tham Khảo .....	5



## Default value and Null

**Primitive** sẽ được tự động khởi tạo giá trị default nếu không có chỉ định nó.

**Reference** giá trị khởi tạo mặc định là Null, sẽ bị nullpointer nếu mà truy cập nó khi chưa khởi tạo

## Lưu trữ chúng

Primitive sẽ lưu trữ giá trị của nó trong bộ nhớ stack

Reference sẽ handle một giá trị trong bộ nhớ heap, nó không phải pointer như c++ vì nó có thể được truy cập và thay đổi trạng thái object của nó.

## Sử dụng toán tử = operator

Primitive thực sự được copy value và gán cho giá trị mới cho đối được nhận, 2 bộ nhớ khác nhau, không ảnh hưởng đến nhau khi 1 trong 2 thay đổi giá trị.

Reference chỉ là handle copy đối được chỉ được shared cho cả 2, nếu 1 trong 2 thay đổi đối tượng shared thì nó sẽ ảnh hưởng đến giá trị của các Reference type đang tham chiếu.

```
int i = 20;
int j = i;
j++; // will not affect i, j will be 21 but i will still be 20

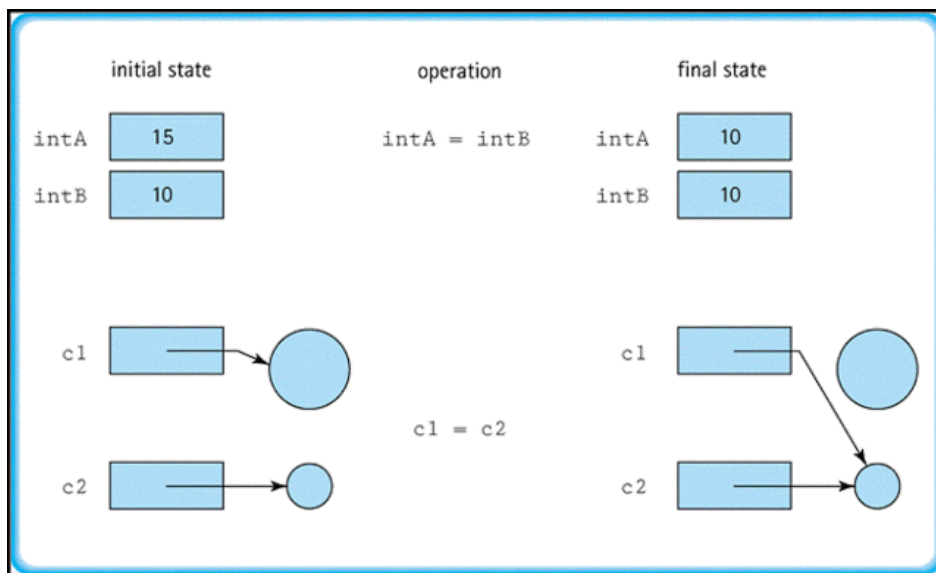
System.out.printf("value of i and j after modification i: %d, j: %d %n", i, j);

List<String> list = new ArrayList(2);
List<String> copy = list;

copy.add("EUR"); // adding a new element into list, it would be visible to both list and copy
System.out.printf("value of list and copy after modification list: %s, copy: %s %n", list, copy);

Output :
value of i and j after modification i: 20, j: 21
value of list and copy after modification list: [EUR], copy: [EUR]
```

Xem thêm hình minh họa dưới:



## So sánh sử dụng ==

Primitive so sánh thực sự giá trị mà nó đang chứa

Reference chỉ so sánh xem coi cả 2 có chung vùng nhớ (địa chỉ) xem nếu chung thì bằng

```
int i = 20;
int j = 20;

if (i == j) {
    System.out.println("i and j are equal");
}

String JPY = new String("JPY");
String YEN = new String("JPY");

if (JPY == YEN) {
    System.out.println("JPY and YEN are same");
}

if (JPY.equals(YEN)) {
    System.out.println("JPY and YEN are equal by equals()");
}
```

Output :

i and j are equal

**JPY** and **YEN** are equal by equals()

Khi so sánh 2 đối tượng reference thì nên sử dụng equal để so sánh.

Truyền Primitive và Reference vào method ý là parameter đó

Primitive **không** bị thay đổi giá trị ban đầu khi thay đổi giá trị của nó trong hàm.

Reference **Sẽ bị** thay đổi giá trị ban đầu khi thay đổi giá trị của nó trong hàm :

```
public class PrimitiveVsReference{  
    private static class Counter {  
        private int count;  
        public void advance(int number) {count += number;}  
        public int getCount() {return count;}  
    }  
  
    public static void main(String args[]) {  
        int i = 30;  
        System.out.println("value of i before passing to method : " + i);  
        print(30);  
        System.out.println("value of i after passing to method : " + i);  
  
        Counter myCounter = new Counter();  
        System.out.println("counter before passing to method : " + myCounter.getCount());  
        print(myCounter);  
        System.out.println("counter after passing to method : " + myCounter.getCount());  
    }  
    public static void print(Counter ctr) { ctr.advance(2); }  
  
    public static void print(int value) { value++; }  
  
}
```

Output :

value of i before passing to method : 30

value of i after passing to method : 30

counter before passing to method : 0

counter after passing to method : 2

---

**Có thể thấy được đối Counter bị thay đổi giá trị khi vào hàm , nhưng int i không bị thay đổi khi vào hàm**

## Return Giá trị của hàm

**Primitive return** giá trị thực sự .

Reference sẽ trả về handle object lưu trong head.

## Độ lớn lưu trữ

Reference sử tốn nhiều bộ nhớ vì phải lưu thêm các metadata, header ...

## Tham Khảo

<https://javarevisited.blogspot.com/2015/09/difference-between-primitive-and-reference-variable-java.html#axzz6ssyo0TAv>